TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116 /2018/QĐST-HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2018/TLST – HN&GĐ, ngày 07 tháng 05 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987

ĐKHKTT: TDP Giữa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quý T, sinh năm 1984

ĐKHKTT: TDP Giữa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T, đều trú tại TDP Giữa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T xác định: Vợ chồng có 01 con chung cháu: Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/11/2010.

Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T nhất trí thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau: Giao con chung Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/11/2010 cho anh Nguyễn Quý T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Tuấn A cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị P cho đến khi anh T có yêu cầu. Chị P được quyền đi lại thăm và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3.Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Khoản nợ chung, khoản cho vay chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Quý T xác định không có nên không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Án phí: Chị Nguyễn Thị P nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008574 ngày 07/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND phường Đồng Tiến, TX Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà